

KẾT LUẬN THANH TRA**Về việc chấp hành pháp luật về đầu tư, đất đai, thuế và các khoản phải nộp NSNN tại Công ty cổ phần Minh An**

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTT ngày 17/10/2024 của Thanh tra tỉnh: Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư, đất đai, thuế và các khoản phải nộp NSNN tại Công ty Cổ phần Minh An, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (thời kỳ thanh tra từ năm 2020 đến hết năm 2023). Đoàn thanh tra tỉnh đã tiến hành thanh tra tại công ty, thời gian thanh tra thực tế tại Công ty từ ngày 23/10/2024 đến ngày 28/11/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 12/12/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Thanh tra tỉnh Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty Cổ phần Minh An có trụ sở tại thôn Đa Phúc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 25/4/2008; thay đổi lần thứ 7 ngày 09/3/2020. Mã số doanh nghiệp: 0900284178, ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất sản phẩm từ plastic; sản xuất các sản phẩm khác từ plastic như sản xuất ống nhựa chịu nhiệt thuộc hệ thống Dismy-Polypipe, ... Vốn điều lệ: 250 tỷ đồng. Hình thức hạch toán kế toán: Nhật ký chung. Hình thức kê khai nộp thuế GTGT: Theo phương pháp khấu trừ. Đăng ký kê khai nộp thuế tại Cục thuế tỉnh Hưng Yên.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Căn cứ vào hồ sơ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ và báo cáo do Công ty cung cấp. Kết quả kiểm tra như sau:

1. Việc chấp hành pháp luật về đầu tư

- Ngày 16/6/2016, UBND tỉnh Hưng Yên cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 69/QĐ-UBND cho Công ty cổ phần Minh An (thay thế Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 05101000206 ngày 02/6/2009 của UBND tỉnh Hưng Yên). Nội dung chính như sau:

- Tên dự án đầu tư: Nhà máy sản xuất lắp ráp sản phẩm điện tử và ống nhựa DISMY.

- Mục tiêu dự án: Sản xuất, lắp ráp sản phẩm điện tử và ống nhựa cấp thoát nước Dismy.

- Quy mô dự án: Sản phẩm điện tử: 120.000 sản phẩm/năm; ống nhựa Dismy: 12.000 tấn/năm.

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Tiến, Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Diện tích đất sử dụng: Tại khu đất có diện tích 55.407 m² đã được UBND tỉnh cho Công ty thuê để thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất, lắp ráp sản phẩm điện tử tại Giấy chứng nhận đầu tư số 05101000206 ngày 02/6/2009.
- Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án: 195.000 triệu đồng.
- Thời hạn hoạt động của dự án là 50 năm, kể từ ngày 02/6/2009.
- Tiến độ thực hiện dự án: Kể từ ngày được quyết định chủ trương đầu tư:
 - + Giai đoạn I: Tháng thứ 1 - tháng thứ 7: Hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất đai, đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp và xây dựng tường rào; Tháng thứ 8 - tháng thứ 23: Xây dựng các hạng mục công trình giai đoạn I, lắp đặt máy móc, thiết bị và tuyển dụng nhân sự; Tháng thứ 24: Đưa giai đoạn I của dự án vào hoạt động.
 - + Giai đoạn II: Tháng thứ 25 - tháng 35: Xây dựng các hạng mục công trình giai đoạn II, lắp đặt máy móc, thiết bị và tuyển dụng nhân sự giai đoạn II; Tháng thứ 36: Chính thức đưa toàn bộ dự án vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Ngày 27/11/2020, UBND tỉnh có Quyết định số 123/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định chủ trương đầu tư số 69/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh. Theo đó, điều chỉnh một số nội dung như sau:
 - Tên dự án: Nhà máy sản xuất ống nhựa Dismy và các phụ kiện vật tư ngành cấp thoát nước.
 - Mục tiêu dự án: Sản xuất ống nhựa cấp, thoát nước Dismy; sản xuất các phụ kiện vật tư ngành cấp, thoát nước từ nhựa và từ kim loại bao gồm: Van, vòi, đồng hồ nước, khớp nối, ren, co, cút, tê,... (chỉ sử dụng nhựa nguyên sinh, không sử dụng nhựa phế phẩm; không tái chế nhựa) và một số vật tư khác; cho thuê nhà xưởng.
 - Quy mô dự án: Sản phẩm ống nhựa cấp, thoát nước Dismy: 12.000 tấn/năm; phụ kiện vật tư ngành cấp, thoát nước từ nhựa: 3.000 tấn/năm, phụ kiện sản xuất từ kim loại (không bao gồm sản phẩm từ chì hay kim loại tái chế): 1.000 tấn/năm; cho thuê nhà xưởng khoảng 4.800 m².
 - Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án: 247.000 triệu đồng, trong đó: Vốn tự có và vốn góp thực hiện dự án là 247.000 triệu đồng chiếm 100% tổng vốn đầu tư.
 - Thời hạn thực hiện dự án là 50 (năm mươi) năm, kể từ ngày dự án được chấp thuận đầu tư lần đầu ngày 02/6/2009.
 - Tiến độ thực hiện dự án:
 - + Đối với các mục tiêu sản xuất, lắp ráp sản phẩm điện tử và ống nhựa cấp thoát nước Dismy đã được chấp thuận tại Quyết định chủ trương đầu tư số 69/QĐ-UBND ngày 16/6/2016, Nhà đầu tư đã hoàn thiện xây dựng công trình và đưa dự án vào hoạt động.
 - + Đối với các mục tiêu bổ sung: Kể từ ngày được cấp Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư: Tháng thứ 1- tháng thứ 3: Hoàn thiện các thủ tục pháp lý dự án điều chỉnh; Tháng thứ 4 – tháng thứ 6: Cải tạo nhà xưởng, lắp đặt máy móc thiết bị. Tháng thứ 7: Đưa toàn bộ dự án đi vào hoạt động.
- Qua kiểm tra, Công ty cổ phần Minh An (sau đây gọi tắt là Công ty) đã được UBND tỉnh chấp thuận dự án đầu tư cơ bản theo quy định.

1.1. Về tiến độ thực hiện dự án

Theo quy định tại Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên, tiến độ thực hiện dự án là “*Đối với các mục tiêu sản xuất, lắp ráp sản phẩm điện tử và ống nhựa cấp thoát nước Dismy đã được chấp thuận tại Quyết định chủ trương đầu tư số 69/QĐ-UBND ngày 16/6/2016, Nhà đầu tư đã hoàn thiện xây dựng công trình và đưa dự án vào hoạt động. Đối với các mục tiêu bổ sung (Kể từ ngày được cấp Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư) Tháng thứ 1- tháng thứ 3: Hoàn thiện các thủ tục pháp lý dự án điều chỉnh; Tháng thứ 4 – tháng thứ 6: Cải tạo nhà xưởng, lắp đặt máy móc thiết bị; Tháng thứ 7: Đưa toàn bộ dự án đi vào hoạt động*”.

Qua kiểm tra thực tế dự án tại thời điểm thanh tra (tháng 12/2024), đối chiếu với Bản vẽ mặt bằng quy hoạch được Sở Xây dựng thẩm định kèm theo thông báo số 173/TB-SXD ngày 11/8/2017 Công ty đã cơ bản xây dựng xong các hạng mục công trình và đưa dự án đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.2. Việc thực hiện mục tiêu của dự án

- Theo quy định tại Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên, mục tiêu của dự án là: “*Sản xuất ống nhựa cấp, thoát nước Dismy; sản xuất các phụ kiện vật tư ngành cấp, thoát nước từ nhựa và từ kim loại bao gồm: Van, vòi, đồng hồ nước, khớp nối, ren, co, cút, tê,... (chỉ sử dụng nhựa nguyên sinh, không sử dụng nhựa phế phẩm; không tái chế nhựa) và một số vật tư khác; cho thuê nhà xưởng*”.

- Qua kiểm tra thực tế dự án tại thời điểm thanh tra, Công ty đang sản xuất ống nhựa cấp, thoát nước Dismy, sản xuất các phụ kiện vật tư ngành cấp, thoát nước từ nhựa và từ kim loại.

Như vậy, Công ty cổ phần Minh An đang thực hiện đúng mục tiêu dự án đã được chấp thuận.

1.3. Việc báo cáo về hoạt động đầu tư

Theo tài liệu Công ty cung cấp cho thấy: Công ty đã thực hiện chế độ Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điều 53 Nghị định 118/2015/NĐ-CP (nay được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư năm 2020 và Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) và Báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại khoản 10 Điều 68 Nghị định 84/2015/NĐ-CP (nay được quy định tại Điều 70 Luật Đầu tư 2020; khoản 8 Điều 100 Nghị định 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021).

2. Việc chấp hành pháp luật về đất đai

2.1. Việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp GCNQSDĐ

- Ngày 27/8/2009, UBND tỉnh Hưng Yên có Quyết định số 1666/QĐ-UBND về việc thu hồi đất tại xã Tân Tiến, huyện Văn Giang để thực hiện dự án đầu tư nhà máy của Công ty cổ phần Minh An.

- Ngày 7/11/2016, UBND huyện Văn Giang có Quyết định số 3538/QĐ-UBND về việc thu hồi đất tại xã Tân Tiến, huyện Văn Giang để thực hiện dự án dự án đầu tư nhà máy của Công ty cổ phần Minh An.

- Công ty cổ phần Minh An được UBND tỉnh cho thuê 55.407 m² để thực hiện dự án, hình thức thuê đất Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê tại các Quyết định: Số 65/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 về việc cho công

ty CP Minh An thuê đất lần 1; số 1115/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 về việc cho công ty CP Minh An thuê đất lần 2. Công ty nhận bàn giao đất trên thực địa ngày 11/5/2018.

- Ngày 23/05/2017 Công ty Cổ phần Minh An ký Hợp đồng thuê đất số 81/HĐ-TĐ với UBND tỉnh Hưng Yên; Diện tích thuê đất 55.407 m²; thời hạn thuê đất tính từ ngày 09/01/2017 đến ngày 2/6/2059 với diện tích 54.365m²; tính từ ngày 11/4/2017 đến ngày 2/6/2059 với diện tích 1.042m².

- Ngày 07/5/2019, Công ty được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CN733457, số vào sổ cấp GCN : CT 08343.

2.2. Về tiền thuê đất

- Ngày 23/5/2017 UBND tỉnh có quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 23/05/2017 về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ xác định tiền thuê đất khi nhà nước cho Công ty cổ phần Minh An thuê đất trả tiền một lần cho thời gian thuê.

- Ngày 01/9/2017, Cục thuế Hưng Yên có Thông báo số 4076/TB-CT thông báo nộp tiền thuê đất, trong đó số tiền thuê đất Công ty cổ phần Minh An còn phải nộp ngân sách nhà nước một lần cho cả thời gian thuê (*sau khi trừ các khoản giảm, trừ tiền thuê đất; miễn giảm tiền thuê đất; tiền thuê đất đã nộp*) là 0 đồng.

2.3. Hiện trạng sử dụng đất: Công ty đã xây dựng tường bao, nhà kho, nhà xưởng, nhà điều hành, khu nhà ăn tập thể và các công trình phụ trợ; đưa toàn bộ diện tích đất thuê vào sử dụng.

Qua kiểm tra cho thấy Công ty đã chấp hành cơ bản các quy định về đất đai và nộp đầy đủ số tiền thuê đất (*một lần*) vào NSNN đảm bảo theo quy định.

3. Việc chấp hành pháp luật về thuế và các khoản phải nộp NSNN.

3.1. Việc chấp hành pháp luật về thuế giá trị gia tăng (GTGT)

Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ, báo cáo tài chính, sổ sách kế toán, tờ khai thuế GTGT hàng tháng, quý và các tài liệu do công ty cung cấp có liên quan đến việc kê khai thuế GTGT tại Công ty cổ phần Minh An cho thấy Công ty chấp hành tương đối tốt pháp luật về thuế GTGT, việc kê khai thuế GTGT được đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo về thời gian, đầy đủ, đúng các chỉ tiêu số liệu theo mẫu biểu quy định. Trong kỳ thanh tra Công ty phát sinh thuế GTGT phải nộp số tiền 4.333.290.316 đồng (*năm 2020: 0 đồng; năm 2021: 3.310.089.010 đồng; năm 2022: 0 đồng; năm 2023: 1.023.201.306 đồng*), Công ty đã nộp đủ số tiền 4.333.290.316 đồng vào NSNN. Qua thanh tra chưa phát hiện sai phạm về thuế GTGT.

3.2. Việc chấp hành pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

Trong kỳ thanh tra (*từ năm 2020-2023*), Công ty chấp hành pháp luật về Thuế TNDN tương đối tốt như nộp tờ khai quyết toán thuế và báo cáo tài chính cho cơ quan quản lý thuế đầy đủ theo quy định. Theo báo cáo quyết toán, số tiền thuế TNDN phát sinh phải nộp trong 04 năm là 657.659.006 đồng (*năm 2020, 2021, 2022: 0 đồng; năm 2023: 657.659.006 đồng, tính đến thời điểm 31/12/2023 Công ty đã nộp NSNN số tiền 454.659.532 đồng, số tiền còn chưa nộp là 202.999.474 đồng*).

Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ do Công ty cung cấp còn tồn tại trong việc Công ty tính vào chi phí tính thuế TNDN phần chi phí vượt định mức tiêu hao nguyên vật liệu dẫn đến loại chi phí với tổng số tiền là 522.332.440 đồng (*năm*

2020 là 156.295.471 đồng; năm 2021 là 156.454.601 đồng, năm 2022 là 101.774.919 đồng; năm 2023 là 107.807.449 đồng) theo quy định tại khoản 2 điều 4 thông tư 96/2015/TT-BTC hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp và Khoản 2, Điều 6, Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính). Dẫn đến, số thuế TNDN phát sinh phải nộp trong kỳ thanh tra năm 2022, năm 2023 tăng thêm so với kê khai quyết toán của Công ty là 104.466.488 đồng (Năm 2022 là 17.492.369 đồng; Năm 2023 là 86.974.119 đồng) và giảm số lỗ năm 2020, năm 2021 được chuyển kỳ sau giảm 312.750.072 đồng (Năm 2020: 156.295.471 đồng; Năm 2021: 156.454.601 đồng).

3.3. Việc chấp hành pháp luật về thuế thu nhập cá nhân (TNCN)

Từ năm 2020 - 2023 Công ty lập và gửi tờ khai quyết toán thuế TNCN đến cơ quan thuế cơ bản đảm bảo theo quy định. Từ năm 2020-2023 tại Công ty phát sinh thuế TNCN phải nộp là 162.790.562 đồng (năm 2020: 33.808.610 đồng; năm 2021: 32.400.000 đồng; năm 2022: 31.945.643 đồng; năm 2023: 64.636.309 đồng). Qua kiểm tra chứng từ, đơn vị đã nộp đủ số tiền 162.790.562 đồng phát sinh phải nộp trong 04 năm vào NSNN theo quy định.

3.4. Việc chấp hành pháp luật về lệ phí Môn bài:

Công ty chấp hành nộp lệ phí môn bài đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí môn bài. Số lệ phí môn bài Công ty phải nộp và đã nộp trong 04 năm là 12.000.000 đồng (3.000.000 đồng/năm).

3.5. Việc chấp hành pháp luật về Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Đơn vị chấp hành pháp luật về Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định. Tổng số tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đơn vị phải nộp và đã nộp vào Ngân sách nhà nước 4 năm (2020-2023) là 61.501.310 đồng (năm 2020, 2021: 11.635.740 đồng/năm; năm 2022: 19.946.520 đồng, năm 2023: 18.284.310 đồng).

3.6. Thuế tài nguyên

Đơn vị chấp hành pháp luật về Thuế Tài nguyên theo quy định. Tổng số tiền thuế tài nguyên (sử dụng nước thiên nhiên dùng cho sản xuất kinh doanh) đơn vị đã kê khai số phải nộp và đã nộp vào NSNN trong 4 năm (2020-2023) là 12.472.320 đồng (năm 2020: 2.108.160 đồng; năm 2021: 4.434.560 đồng; năm 2022: 2.995.200 đồng, năm 2023: 2.934.400 đồng).

III. KẾT LUẬN

1. Việc chấp hành pháp luật về đầu tư

Qua kiểm tra thực tế dự án tại thời điểm thanh tra, đối chiếu với Bản vẽ mặt bằng quy hoạch được Sở Xây dựng thẩm định ngày 10/02/2017 thấy Công ty đã cơ bản xây dựng xong các hạng mục công trình và đưa dự án đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty đang sản xuất ống nhựa cấp, thoát nước Dismy, sản xuất các phụ kiện vật tư ngành cấp, thoát nước từ nhựa và từ kim loại.

Như vậy, Công ty đang thực hiện dự án theo nội dung đã được UBND tỉnh chấp thuận tại Giấy chứng nhận đầu tư và đúng mục tiêu dự án đã được chấp thuận.

2. Việc chấp hành pháp luật về đất đai

- Công ty cổ phần Minh An được UBND tỉnh cho thuê 55.407 m² để thực hiện dự án, hình thức thuê đất Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê tại các Quyết định: Số 65/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 về việc cho công ty CP Minh An thuê đất lần 1; số 1115/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 về việc cho

công ty CP Minh An thuê đất lần 2. Công ty nhận bàn giao đất trên thực địa ngày 11/5/2018. Ngày 23/05/2017 Công ty Cổ phần Minh An ký Hợp đồng thuê đất số 81/HĐ-TĐ với UBND tỉnh Hưng Yên; Ngày 07/5/2019, Công ty được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CN733457, số vào sổ cấp GCN : CT 08343.

- Ngày 23/5/2017 UBND tỉnh có quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 23/05/2017 về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ xác định tiền thuê đất khi nhà nước cho Công ty cổ phần Minh An thuê đất trả tiền một lần cho thời gian thuê. Ngày 01/9/2017, Cục thuế Hưng Yên có Thông báo số 4076/TB-CT thông báo nộp tiền thuê đất, trong đó số tiền thuê đất Công ty cổ phần Minh An còn phải nộp ngân sách nhà nước một lần cho cả thời gian thuê (*sau khi trừ các khoản giảm, trừ tiền thuê đất; miễn giảm tiền thuê đất; tiền thuê đất đã nộp*) là 0 đồng.

Qua thanh tra cho thấy Công ty đã chấp hành tốt các quy định về đất đai và nộp đầy đủ số tiền thuê đất (*một lần*) vào NSNN đảm bảo theo quy định.

3. Việc chấp hành pháp luật về thuế

3.1. Việc chấp hành pháp luật về thuế GTGT

Công ty đã kê khai thuế GTGT cơ bản đảm bảo theo quy định về thời gian, các chỉ tiêu số liệu theo mẫu biểu quy định. Đoàn thanh tra chưa phát hiện các tồn tại, sai phạm trong việc chấp hành pháp luật về thuế GTGT tại Công ty.

3.2. Việc chấp hành pháp luật về thuế TNDN

Qua thanh tra hồ sơ, chứng từ do Công ty cung cấp còn tồn tại trong việc Công ty tính vào chi phí tính thuế TNDN phần chi phí vượt định mức tiêu hao nguyên vật liệu dẫn đến loại chi phí với tổng số tiền là 522.332.440 đồng (*năm 2020 là 156.295.471 đồng; năm 2021 là 156.454.601 đồng, năm 2022 là 101.774.919 đồng; năm 2023 là 107.807.449 đồng*) theo quy định tại khoản 2 điều 4 thông tư 96/2015/TT-BTC hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp và Khoản 2, Điều 6, Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính). Dẫn đến, số thuế TNDN phát sinh phải nộp trong kỳ thanh tra năm 2022, năm 2023 tăng thêm so với kê khai quyết toán của Công ty là 104.466.488 đồng (*Năm 2022 là 17.492.369 đồng; Năm 2023 là 86.974.119 đồng*) và giảm số lỗ năm 2020, năm 2021 được chuyển kỳ sau giảm 312.750.072 đồng (*Năm 2020: 156.295.471 đồng; Năm 2021: 156.454.601 đồng*).

3.3. Việc chấp hành pháp luật về thuế TNCN

Qua thanh tra chưa phát hiện các tồn tại, sai phạm trong việc kê khai, quyết toán thuế TNCN.

3.4. Việc chấp hành pháp luật về lệ phí Môn bài:

Công ty chấp hành nộp lệ phí môn bài đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí môn bài.

3.5 Việc chấp hành pháp luật về Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Công ty chấp hành pháp luật về Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định.

3.6. Thuế tài nguyên

Công ty chấp hành pháp luật về Thuế Tài nguyên theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về hành chính

1. 1. Đề nghị Cục Thuế tỉnh Hưng yên

Căn cứ quy định của pháp luật, xem xét xử lý vi phạm việc chấp hành pháp luật về thuế phát hiện qua thanh tra tại Công ty cổ phần Minh An.

1.2. Đối với Công ty cổ phần Minh An

- Đề nghị phát huy những ưu điểm đã đạt được, khắc phục những tồn tại hạn chế phát hiện qua thanh tra trong việc thực hiện pháp luật về đầu tư, đất đai, thuế và các khoản phải nộp ngân sách tại Công ty.

- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai, quyết toán và nộp thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nộp các khoản thuế phát hiện qua thanh tra so với báo cáo quyết toán của đơn vị theo Quyết định của Thanh tra tỉnh.

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai;

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh theo quy định.

2. Xử lý về kinh tế

- Công ty cổ phần Minh An thực hiện điều chỉnh giảm lỗ năm 2020, năm 2021 là 312.750.072 đồng.

- Quyết định thu hồi số tiền 104.466.488 đồng thuế TNDN phải nộp ngân sách nhà nước được phát hiện qua thanh tra tại Công ty cổ phần Minh An do kê khai, quyết toán thuế TNDN năm 2022, 2023 chưa chính xác. Công ty cổ phần Minh An có trách nhiệm nộp số tiền 104.466.488 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh (số tài khoản 3949.0.1060137 tại Kho bạc Nhà nước Hưng Yên) để xử lý theo quy định của pháp luật.

Thanh tra tỉnh sẽ tiến hành theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./. ✚

Nơi nhận: ✚

- TTCP;
 - UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo TTT;
 - Sở TN&MT;
 - Sở KH&ĐT
 - Cục thuế tỉnh Hưng Yên;
 - Phòng GS, KT và xử lý sau thanh tra;
 - Cty cổ phần Minh An (để t/h);
 - Công TTĐT Thanh tra tỉnh;
 - Lưu VT, HS.
- } (để b/c)

CHÁNH THANH TRA



Đào Văn Sơn

